

Số: 16 /KH-UBND

Sa Thầy, ngày 27 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Sa Thầy

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Sa Thầy, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển các dịch vụ số bao trùm, rộng khắp dựa trên nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, đối tượng phục vụ, đồng sáng tạo các dịch vụ số. Lấy người dùng làm trung tâm với hệ sinh thái dịch vụ hợp nhất, không ai bị bỏ lại phía sau.

2. Chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã, bảo đảm mọi hoạt động tham mưu, xử lý công việc, quản lý, quản trị nội bộ, lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành dựa trên dữ liệu theo thời gian thực; ứng dụng phần mềm quản trị dựa trên kết quả. Kế thừa kết quả đã có, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông, chia sẻ dữ liệu, không trùng lặp trong toàn hệ thống chính trị, phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

3. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng số, công nghệ số đồng bộ, hiện đại, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí. Sử dụng và khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Triển khai hiệu quả các nền tảng số được Trung ương triển khai đồng bộ, xuyên suốt tại xã Sa Thầy.

4. Triển khai theo thẩm quyền cấp xã việc phát triển nguồn dữ liệu mở xã Sa Thầy, góp phần phát triển dữ liệu mở tỉnh Quảng Ngãi, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và đổi mới sáng tạo. Ưu tiên triển khai các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công, giám sát, dự báo và hoạch định chương trình, kế hoạch. Việc xây dựng các cơ sở dữ liệu phải bảo đảm nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

5. Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP) là mô hình, cách làm đột phá trong phát triển nền tảng số phục vụ chính quyền số trong giai đoạn mới; chủ động hợp tác, học hỏi kinh nghiệm, tiêu chuẩn trong phát triển Chính quyền số.

6. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đạo đức trong ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) là nguyên tắc tiên quyết, xuyên suốt trong quá trình phát triển Chính quyền số. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu, công nghệ số phải minh bạch, đi đôi với trách nhiệm giải trình, bảo vệ quyền riêng tư, tôn

trọng các giá trị đạo đức, bảo đảm công bằng và tạo dựng niềm tin số trong toàn xã hội.

7. Vận hành thông minh và tự động hóa trên cơ sở ưu tiên ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI First). Nghiên cứu triển khai AI trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình nhằm bảo đảm hiệu quả, chủ động, minh bạch và cá thể hóa trải nghiệm người dùng. Đồng thời, tăng cường ứng dụng AI để thông minh hóa quy trình nghiệp vụ, minh bạch hóa hoạt động và tối ưu hóa nguồn lực trong quá trình ra quyết định, điều hành của các cơ quan nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Đến năm 2030, xã Sa Thầy hoàn thành xây dựng Chính quyền số, hình thành Chính quyền thông minh vận hành trên nền tảng dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, hướng tới mô hình quản trị chủ động, dự báo, lấy người dùng làm trung tâm. Các hoạt động cơ bản của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã được thực hiện trên các nền tảng số tập trung, thống nhất và liên thông giữa các cấp, các ngành, tạo lập hệ sinh thái số đồng bộ, hiện đại; đồng thời bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và góp phần giữ vững chủ quyền số quốc gia. AI trở thành công cụ cốt lõi trong quản trị công, cung cấp dịch vụ công và hỗ trợ ra quyết định chính sách, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành và trải nghiệm của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 - 2027

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số, Chính quyền số do Chính phủ và các bộ, ngành trung ương triển khai đến cấp xã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai theo đúng kế hoạch trên địa bàn xã.

- 100% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo của các cơ quan được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các khóa đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- 50% cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã được tham gia các khóa đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

b) Giai đoạn 2028 - 2030

- 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời.

- 100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đúng chuẩn.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 80% thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được khai thác, sử dụng lại.

- 100% hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

- 100% cơ quan nhà nước trên địa bàn xã sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- 25% đội ngũ lãnh đạo của từng cơ quan, tổ chức có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- 100% cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã được tham gia các khóa đào tạo đạt chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản.

- 100% các hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính quyền số phải được phê duyệt hồ sơ đề xuất bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành, sử dụng; được kiểm tra, đánh giá an ninh mạng định kỳ.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế

a) Kịp thời triển khai, truyền thông, phổ biến về các Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn và văn bản chỉ đạo về phát triển Chính phủ số, Chính quyền số đến các cơ quan nhà nước, tổ chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- *Cơ quan thực hiện:*

- + Văn phòng HĐND và UBND xã: Lồng ghép phổ biến trong các Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật định kỳ của địa phương.

- + Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công: Truyền thông, tuyên truyền trên chuyên trang/chuyên mục về chuyển đổi số, Fanpage xã Sa Thầy và các hình thức thức tuyên truyền trực quan khác.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Tham mưu xây dựng và ban hành các kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo và điều hành của Ủy ban nhân dân xã để thúc đẩy phát triển Chính quyền số trên địa bàn xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Cập nhật và triển khai Kiến trúc số tổng thể tỉnh Quảng Ngãi trên địa bàn xã Sa Thầy.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Cập nhật danh mục các nền tảng số dùng chung trên địa bàn tỉnh được triển khai đến cấp xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

đ) Triển khai áp dụng hướng dẫn kỹ thuật về mức độ ứng dụng AI trong dịch vụ công trực tuyến, làm rõ khái niệm, yêu cầu kỹ thuật và tiêu chí đánh giá mức độ cá thể hóa, chủ động, gợi ý hành động,...; Triển khai và tích hợp trợ lý ảo vào các nền tảng điều hành, tác nghiệp của xã; Thực hiện theo tiêu chuẩn quốc gia về Chất lượng trải nghiệm của người dùng dịch vụ công trực tuyến; Bộ chỉ số và Khung hướng dẫn đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Phát triển dữ liệu số

a) Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác, tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai đến cấp xã bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Triển khai theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền các nội dung tại kế hoạch công bố dữ liệu mở cấp tỉnh, bao gồm danh mục dữ liệu mở ưu tiên, lộ

trình công bố, phương thức truy cập, trách nhiệm cập nhật và tiêu chí đánh giá mức độ sử dụng, tái sử dụng dữ liệu mở. Việc cung cấp dữ liệu mở được thực hiện theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định pháp luật hiện hành.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Phát triển các ứng dụng, nền tảng số cho Chính quyền số

Tổ chức triển khai kịp thời và hiệu quả các nền tảng số phục vụ phát triển Chính phủ số do Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương triển khai đến cấp xã. Thực hiện kết nối toàn bộ các nền tảng số do Trung ương triển khai, các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Phát triển hạ tầng phục vụ Chính quyền số

a) Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng số phục vụ Chính quyền số theo Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Triển khai bảo mật Mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước theo hướng mở rộng, thống nhất và dùng chung cho toàn hệ thống chính trị, phục vụ gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ Mật, Tối Mật. Các nền tảng và ứng dụng dùng chung xã đang sử dụng được kết nối trên mạng này, bảo đảm liên thông và đồng bộ dữ liệu.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền số tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Khai thác và sử dụng hiệu quả Nền tảng họp trực tuyến tại xã Sa Thầy thông suốt, an toàn, bảo mật; bảo đảm kết nối trực tuyến các phiên họp từ Trung ương đến địa phương, đáp ứng yêu cầu sử dụng thống nhất trong toàn hệ thống chính trị.

- *Cơ quan thực hiện:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

a) Tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong cơ quan nhà nước theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân. Triển khai hướng dẫn kỹ thuật về lưu trữ, xử lý, chia sẻ và kiểm soát truy cập dữ liệu cá nhân trong các nền tảng và hệ thống thông tin.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt đối với hệ thống thông tin đang triển khai tại Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Phối hợp với các cơ quan chủ quản đánh giá mức độ rủi ro hệ thống thông tin và nền tảng số dùng chung đang triển khai trên địa bàn xã. Triển khai cơ chế kiểm tra, giám sát an ninh mạng đối với chuỗi cung ứng phần mềm, dịch vụ thuê ngoài (*SaaS, Cloud...*), đối tác phát triển hệ thống theo nguyên tắc đánh giá mã nguồn (*source code audit*), kiểm soát truy cập và bảo mật bên thứ ba.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Tăng cường giám sát an toàn, an ninh mạng trên địa bàn xã để phát hiện và cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Phát triển nhân lực số

a) Bố trí nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; triển khai thực chất, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” và hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

b) Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ cấp xã, tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội (tham mưu văn bản triển khai; tổng hợp danh sách).

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan (cử và đón đốc cán bộ, công chức tham gia).

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo; cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước về Chính phủ số, Chính quyền số; Khung Kiến trúc Chính phủ số, Kiến trúc tổng thể số cấp tỉnh và bảo đảm an ninh mạng.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội (tham mưu văn bản triển khai; tổng hợp danh sách).

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan (cử và đón đốc cán bộ, công chức tham gia).

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

c) Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, AI cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số. Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng hàng năm về kỹ năng số, phương pháp sư phạm và ứng dụng AI trong giảng dạy cho đội ngũ giáo viên các cấp.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội (tham mưu văn bản triển khai; tổng hợp danh sách).

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan (cử và đón đốc cán bộ, công chức tham gia).

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo về quản trị dữ liệu cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Hợp tác quốc tế và trong nước

a) Phối hợp triển khai các chương trình hợp tác quốc tế (nếu có); Hợp tác với các địa phương trong nước; hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ số hàng đầu trong nước và quốc tế về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nhằm học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển trí tuệ nhân tạo, bảo đảm an ninh mạng và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo yêu cầu thực tiễn.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức các chương trình học hỏi kinh nghiệm, mô hình chuyển đổi số hiệu quả của các tỉnh, thành phố, các xã, phường để nhân rộng trên địa bàn xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Theo yêu cầu thực tiễn.

8. Đo lường, giám sát, đánh giá triển khai

a) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền triển khai Bộ chỉ số để theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ được giao về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND xã.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên theo đề nghị của các sở, ngành cấp tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện đo lường, giám sát các hệ thống, dịch vụ phục vụ Chính quyền số; công khai trực tuyến các chỉ số chính trong phát triển Chính quyền số.

- *Cơ quan chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Hằng năm bảo đảm bố trí ngân sách xã cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phù hợp với chỉ tiêu quy định theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Chính quyền số giai đoạn 2026 - 2030 của xã Sa Thầy.
- Định kỳ hằng năm (*trước ngày 20 tháng 11*) báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này gửi Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*).

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả triển khai thực hiện gửi Sở Khoa học và Công nghệ theo yêu cầu.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở nhu cầu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và khả năng cân đối

ngân sách, Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định hiện hành.

4. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến thông tin về Chính phủ số, Chính quyền số, các nền tảng số, chính sách dữ liệu, AI, chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tham mưu xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Đình Lâm